TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **23**/2023/HSST
Ngày: 22/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thạch
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Hữu Đệ
2. Ông Nguyễn Trọng Di

- ***Thư ký phiên tòa:*** ông Văn Hồng Lễ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa***: ông Trần Hải Điền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 11/2023/HSST, ngày 01/3/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXXST-HS ngày 10/3/2023, đối với bị cáo:

Ngô Duy T - sinh năm 2004; tại: tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú: khu phố 8, thị trấn Liên Hương, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: thợ sơn; trình độ học vấn: 5/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam; con ông: Ngô Văn Xô và bà Ngô Thị Hiệp; vợ, con: chưa có; tiền án: không, có 01 tiền sự: ngày 15.7.2022 bị Chủ tịch UBND thị trấn Liên Hương ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại thị trấn trong thời hạn 03 tháng, về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy" theo quyết định số 142/QĐ-XPTT.

Bị cáo được tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắc như sau:

Ngô Duy T là đối tượng nghiện ma túy. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào tối ngày 26.12.2022 T đi đến khu vực Chợ Cảng cá thuộc khu phố 11, thị trấn Liên Hương, huyện T gặp một người thanh niên, không rõ lai lịch mua 400.000 đồng ma túy đá. Sau khi nhận ma túy T cầm gói ma túy trên tay phải và đứng tại khu vực Chợ cảng cá thị trấn Liên Hương. Đến khoảng 22 giờ 15 phút ngày 26.12.2022 tổ công tác Công an thị trấn Liên Hương tiến hành tuần tra đến khu vực Chợ Cảng Cá thuộc khu phố 11, thị trấn Liên Hương, huyện T phát hiện phát hiện bắt quả tang Ngô Duy T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ

bao gồm: thu giữ dưới mặt đất cách mũi chân phải phía trước T cách 01m có 01 gói nylon không màu được hàn kín, kích thước khoảng 04cm x 1,5cm bên trong gói nylon có chứa tinh thể màu trắng, Ngô Duy T khai nhận chất tinh thể thu giữ của T là ma túy đá mua về cất giấu mục đích để sử dụng, khi T đang cầm ma túy đá trên tay phải gặp tổ công tác T hoảng sợ nên vứt bỏ xuống đất thì bị phát hiện bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định về ma túy số 1429/KL-KTHS ngày 04.01.2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: **Mẫu M gửi đến giám định có khối lượng 0,2903 gam là Methamphetamine.**

Bản cáo trạng số: 26/CT-VKSTP-HS, ngày 01/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, đã truy tố bị cáo Ngô Duy T, về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và tranh luận vẫn giữ nguyên cáo trạng và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Về phần xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định gồm: 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,2691 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1429.

Lời nói sau cùng của bị cáo; xin Hội đồng xét xử xem xét, xử cho bị cáo một mức án thấp nhất, để bị cáo sớm trở về với gia đình. Bị cáo hứa sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó có cơ sở khẳng định các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp đúng quy định của pháp luật.

[2] Về chứng cứ và hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Ngô Duy T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, bị cáo khẳng định những lời khai của mình trong quá trình điều tra vụ án là hoàn T tự nguyện, không bị bức cung, ép cung và cáo trạng truy tố là hoàn T đúng, không oan. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, kết quả giám định chất ma tuý và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: vào

khoảng hơn 22 giờ 15 phút ngày 26.12.2022 tại khu phố 11, thị trấn Liên Hương, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Ngô Duy T là người sử dụng ma túy từ năm 2018 đang cất giấu 01 gói Methamphetamine có tổng khối lượng 0,2903 gam để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Vì vậy, bản cáo trạng số 26/CT-VKSTP-HS, ngày 01/3/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, truy tố bị cáo Ngô Duy T, về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) như đã viện dẫn trong cáo trạng là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Ma tuý, là loại độc dược, là chất gây nghiện mà Nhà nước đã nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép…đây là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội, các căn bệnh thế kỷ, làm lây truyền vi rut gây bệnh khó chữa, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc, thế nhưng bị cáo đã coi thường pháp luật, bất chấp hậu quả, thực hiện hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, nên cần phải xử lý bị cáo bằng một mức án nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, để có đủ thời gian cai nghiện và cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt, công dân có ích cho xã hội, đồng thời để bảo vệ tính nghiêm minh của pháp luật hình sự Việt Nam.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Nhân bị cáo không tốt, có 01 thiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); nên cần xem xét chiếu cố khi xử lý, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần trong mức hình phạt, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước Xã hội chủ nghĩa.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với mẫu vật được hoàn sau giám định gồm: 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,2691 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1429, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, vật không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về đối tượng có liên quan:

Đối với người thanh niên tại khu vực Cảng cá thuộc khu phố 11, thị trấn Liên Hương, huyện T đã bán ma túy cho T, do T khai không rõ lai lịch nên sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[7] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của pháp luật.

[8] Đối với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên tòa là có căn cứ, nên được chấp nhận T bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

2. Tuyên bố: bị cáo **Ngô Duy T**, phạm tội:*"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

3. Xử phạt: bị cáo Ngô Duy T **12 (Mười hai) tháng tù**, thời gian ở tù tính từ ngày chấp hành án.

4. Phần xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định gồm: 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,2691 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1429 (Vật chứng được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/3/2023)

5. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/3/2023).

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Đệ **Nguyễn Trọng Di** **Nguyễn Văn Thạch**